

Chủ động “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai

Để kịp thời ứng phó với mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trong năm 2017, lực lượng vũ trang tỉnh đã chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp, bảo đảm vật chất, trang bị kỹ thuật, nhân lực theo phương châm “4 tại chỗ”.



Lực lượng vũ trang tỉnh giúp dân phòng, chống lụt, bão.

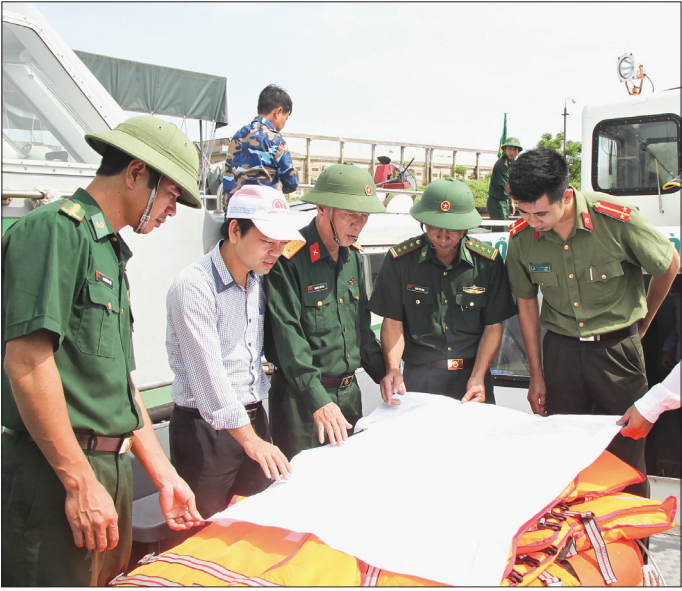
Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN), trong 3 năm (2014 - 2016), lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh đã huy động hơn 4.500 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia; riêng năm 2016 đã huy động hơn 2.600 lượt cán bộ, chiến sĩ giúp dân thu hoạch hoa màu, giúp các cơ quan, đơn vị khắc phục hậu quả trực tiếp do 3 bão gây ra.

Trung tá Vũ Ngọc Sơn, Trưởng ban Tác huấn, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh cho biết: Công tác PCTT và TKCN được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong thời bình của quân đội. Ngay từ đầu năm, Bộ CHQS tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch, dự kiến các tình huống, phương án ứng phó với thiên tai, bão lụt có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo cơ quan quân sự 8 huyện, thành phố phối hợp với các ngành chức năng tiến hành rà soát các khu vực trọng điểm có nguy cơ ngập úng, sạt lở để kịp thời tham mưu cho chính quyền chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân và có phương án ứng phó, di dời đến nơi an toàn. Các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh tăng cường kiểm tra, củng cố, tu sửa, bổ sung các phương tiện phục vụ nhiệm vụ ứng phó với thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

“Để chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai, Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh quán triệt, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, không để bị động, bất ngờ. Bảo đảm đầy đủ số lượng, chất lượng và hệ số kỹ thuật cao nhất cho các phương tiện cơ động trên bộ và các phương tiện sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và TKCN. Khi xảy ra thiên tai gây thiệt hại về người và tài sản, các đơn vị được quyền sử dụng lực lượng, phương tiện thuộc quyền (kể cả phương tiện chiến đấu) để ứng cứu, lấy trung đội dân quân cơ động cấp xã làm nòng cốt, bảo đảm trang bị, phương tiện tại chỗ và cơ chế điều hành, chỉ huy tại chỗ.

(Đại tá Tạ Văn Trang, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh)

Bộ CHQS tỉnh cũng tổ chức hiệp đồng với Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các đơn vị của Bộ Quốc phòng, Quân khu 3 đứng chân trên địa bàn trong PCTT và TKCN; thường xuyên củng cố, nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc, bảo đảm thông tin thông suốt giữa cơ quan Bộ CHQS tỉnh và các đơn vị, phục vụ hiệu quả công tác chỉ huy, thông báo, báo động khi có bão; hàng năm tổ chức cho cán bộ tham gia tập huấn lái xuồng, cứu hộ và tập huấn Luật Giao thông đường thủy nội địa do Bộ Quốc phòng, Quân khu 3 tổ chức; chỉ đạo các



Lực lượng vũ trang tỉnh phối hợp với các sở, ngành, đơn vị tham gia khảo sát trên khu vực biển huyện Thái Thụy.

đơn vị trực thuộc, cơ quan quân sự 8 huyện, thành phố tổ chức diễn tập PCTT và TKCN; phát huy lực lượng tại chỗ làm nòng cốt trong công tác PCTT và TKCN ở địa phương theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Đến thời điểm này, Bộ CHQS tỉnh đã phân công, bố trí nhân lực, phương tiện ứng trực PCTT và TKCN, gần vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị với nhiệm vụ này. Riêng khối cơ quan Bộ CHQS tỉnh, các đơn vị trực thuộc, Trường Quân sự tỉnh đã thành lập lực lượng cơ động với quân số 120 đồng chí. Chuẩn bị đầy đủ phương tiện với 12 ô tô các loại, 11 xuồng máy, 2 tàu pha sông biển, 1 xe tải, 1 xe ca, gần 2.000 áo phao các loại, 170 nhà bạt và các phương tiện kỹ thuật bảo đảm khác. Đối với lực lượng tại chỗ, 100% cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ các xã, phường, thị trấn, cơ quan, tổ chức và lực lượng dự bị động viên của 8 huyện, thành phố và của Trung đoàn 568. Các trang bị đều trong tình trạng kỹ thuật tốt, sẵn sàng cơ động phục vụ nhiệm vụ. Khi có tình huống mưa, bão, các lực lượng thường trực duy trì trực 100% quân số, bảo đảm trực 24/24 giờ, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện, hậu cần sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

TẮT ĐẠT



Gia đình trong xã hội hiện đại

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Quan tâm đến gia đình là đúng, vì nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn, hạt nhân của xã hội là gia đình”. Trong xã hội hiện đại, nhất là thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, vai trò của gia đình càng trở nên quan trọng, trở thành thước đo sự ổn định và phát triển của xã hội, đồng thời là nơi lưu giữ và phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp tạo nên bản sắc văn hóa của một quốc gia.

Văn hóa gia đình truyền thống

Trong đời sống văn hóa của người Việt, gia đình giữ vị trí hết sức quan trọng. Gia đình không chỉ là tập hợp những người cùng chung mối quan hệ hôn nhân, huyết thống sinh sống dưới một mái nhà mà còn là nơi con người được đáp ứng các nhu cầu tình cảm, là cái nôi nuôi dưỡng, giáo dục, rèn luyện của mỗi thành viên trong gia đình. Xã hội Việt Nam được hình thành từ nền nông nghiệp lúa nước với lối sống định cư, trải qua những thiếu thốn, khó khăn, phải chống chọi với giặc ngoại xâm, thiên tai và thủ dũ hình thành nên mối quan hệ gia đình bền chặt, khăng khít, văn hóa gia đình trở thành đơn vị gốc tạo nên xã hội Việt Nam.

Bản chất của văn hóa gia đình người Việt truyền thống chính là một tổ chức dựa trên mối quan hệ nghĩa tình nơi mà các thành viên sống và yêu thương, gần bó với nhau bằng tình thân, sự đồng cảm và thấu hiểu. Trong gia đình Việt Nam truyền thống, mối quan hệ ông bà, cha mẹ, con cháu được xây dựng theo một tôn ti, trật tự nhất định, có trên có dưới. Ở đó có tình nghĩa vợ chồng sâu nặng, có tình yêu thương giữa cha mẹ với

con cái, sự hiếu thảo, tình thân trách nhiệm và nghĩa vụ của con cái, cháu chắt đối với ông bà, cha mẹ. Chính mối quan hệ nghĩa tình ấy đã góp phần tác động đến việc hình thành nhân cách của mỗi cá nhân trong gia đình, tạo nên nền nếp, gia phong, lối sống của gia đình. Văn hóa gia đình truyền thống tạo cho mọi thành viên của gia đình một bản lĩnh vững vàng khi hòa nhập với đời sống xã hội.

Những biến đổi của gia đình

Bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lối sống công nghiệp cho phép con người tự chủ hơn, năng động hơn trong phát triển kinh tế, sự tuần thủ giờ giấc tập thể ngày càng trở nên nghiêm ngặt khiến cho những biến đổi về văn hóa gia đình ngày càng rõ nét hơn. Bữa cơm gia đình vốn là một sinh hoạt không thể thiếu trong mỗi nếp nhà người Việt nhưng ngày nay, trong không ít gia đình, đặc biệt là các gia đình ở thành phố sự xuất hiện những bữa cơm có đầy đủ thành viên trở nên hiếm hoi.

Nếu trước kia gia đình truyền thống thường chung sống từ ba thế hệ trở lên gọi là gia đình “tam đại đồng đường, tứ đại đồng đường”

thì ngày nay phần lớn gia đình Việt được tổ chức theo mô hình gia đình hạt nhân có vợ, chồng và con. Các gia đình này tồn tại như một đơn vị gia đình độc lập, gọn nhẹ, linh hoạt và có sự thích ứng nhanh với các biến đổi xã hội, tuy nhiên, kiểu gia đình này cũng bộc lộ những điểm yếu nhất định như sự liên kết giữa các thành viên trong gia đình giảm bớt, khả năng ảnh hưởng giữa các thế hệ với nhau ít đi kéo theo đó cũng làm giảm khả năng bảo lưu các giá trị của gia đình truyền thống.

Cùng với lối sống cởi mở, ảnh hưởng từ sự giao thoa văn hóa phương Tây thì ngày nay còn xuất hiện thêm những dạng thức gia đình phi truyền thống như gia đình đơn thân, gia đình đồng tính... Những dạng mô hình gia đình này tuy mới xuất hiện gần đây nhưng đã cho thấy những thay đổi về quan niệm và nhận thức. Bên cạnh những người có lối sống hiện đại, tiến bộ có thể bảo đảm cuộc sống như những gia đình bình thường thì ở một vài khía cạnh, những gia đình phi truyền thống cũng phát sinh những hệ quả về sự bất đối xứng trong chức năng thỏa mãn nhu cầu tình cảm, giáo dục và rèn luyện của các thành viên trong gia đình.

Thực tế, những biến đổi về kinh tế, tăng cường hợp tác, giao lưu văn hóa đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao thu nhập, mức sống, mức độ hưởng thụ cho các thành viên trong gia đình, tuy nhiên cũng phải thừa nhận rằng những mặt trái của sự biến đổi ấy cũng gây ra không ít tác động tiêu cực tới đời sống gia đình hiện đại. Nhiều gia đình do quá chú trọng vào việc kiếm tiền, tăng thu nhập, tranh giành địa vị xã hội mà ít quan tâm tới con cái, tình trạng ly hôn, tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng tới sự phát triển của gia đình.

Mặc dù xã hội có biến đổi như thế nào, chức năng tâm lý, tình cảm của gia đình vẫn còn nguyên giá trị. Khi gặp khó khăn, đau buồn, mỗi người lại tìm về những người thân trong gia đình để bày tỏ tâm tư, tình cảm, vì vậy nếu phát huy tốt vai trò của gia đình sẽ góp phần cải tạo xã hội, đưa xã hội phát triển theo hướng văn minh, lịch sự. Xây dựng gia đình phát triển bền vững, phát huy giá trị truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa hiện đại là hướng đi đúng đắn hướng tới sự phát triển lành mạnh, vì một xã hội tiến bộ, văn minh.

THẢO TIẾN

Toàn huyện Thái Thụy hiện có khoảng 300 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, trong đó gần 100 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV. Mặc dù công tác quản lý thuốc BVTV trên địa bàn huyện đã được quan tâm, chỉ đạo, tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn một số cơ sở chưa thực hiện nghiêm các điều kiện quy định về kinh doanh thuốc BVTV, gây thiệt hại cho người nông dân. Theo ông Nguyễn Thái Hùng, Đội trưởng Đội quản lý thị trường số 4: Thực hiện chỉ đạo của Chi cục Quản lý thị trường, UBND huyện, ngay từ đầu năm, Đội đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, tuyên truyền, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV bảo đảm chất lượng để phục vụ bà con nông dân, nhất là trong các đợt cao điểm về phòng, trừ sâu bệnh. Kết quả kiểm tra cho thấy, bên cạnh nhiều cơ sở kinh doanh thuốc BVTV chấp hành tốt vẫn còn một số cơ sở vi lợi nhuận mà chưa bảo đảm các điều kiện về kinh doanh mặt hàng này. 6 tháng đầu năm, Đội quản lý thị trường số 4 đã kiểm tra 21 cơ sở kinh

THÁI THUY

Siết chặt quản lý thị trường thuốc bảo vệ thực vật

Để bảo vệ quyền lợi của người nông dân, góp phần nâng cao năng suất cây trồng và bảo đảm an toàn thực phẩm, thời gian qua, huyện Thái Thụy đã tích cực chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên địa bàn, qua đó phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

doanh thuốc BVTV trên địa bàn huyện, phát hiện 5 cơ sở vi phạm các điều kiện trong kinh doanh thuốc BVTV như không có chứng chỉ chuyên môn về thuốc BVTV của người bán hàng, lỗi không niêm yết giá sản phẩm... Sau khi kiểm tra, phát hiện vi phạm, Đội đã lập biên bản, xử lý hành chính các cơ sở vi phạm gần 7 triệu đồng, đồng thời yêu cầu chủ cơ sở chấn chỉnh, bổ sung các giấy tờ cần thiết để bảo đảm các điều kiện quy định về kinh doanh thuốc BVTV.

Anh Bùi Viết Định, chủ cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV tại xã Thụy Liên cho biết: Mở cửa hàng bán thuốc BVTV từ nhiều năm nay và chuyên bán cho bà con trong xã nên tôi rất coi trọng việc bảo đảm chất lượng hàng hóa. Nếu các loại thuốc BVTV do cửa hàng mình bán ra không bảo đảm chất lượng, khi phòng, trừ sâu bệnh hiệu quả không cao gây mất mùa thì vụ sau người dân sẽ không mua nữa. Để bảo đảm lợi ích cho cả mình và người nông dân, cửa

hàng của tôi tập trung vào bán các loại thuốc BVTV do các ngành chức năng khuyến cáo, bảo đảm hiệu quả phòng, trừ sâu bệnh đồng thời hướng dẫn họ cách sử dụng đúng cách, tránh sử dụng tràn lan gây ô nhiễm môi trường.

Theo ông Đỗ Văn Tiến, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thái Thụy: Thực hiện Chỉ thị số 15 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm quản lý vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, hiện nay,

UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, nhất là hoạt động kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và công khai danh sách các cơ sở không đủ điều kiện kinh doanh, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng trên hệ thống truyền thanh của xã để người dân nắm được. Phòng đã tham mưu cho UBND huyện thành lập đoàn liên ngành kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi

phạm trong hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật, trong đó chú trọng kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV bán hàng giả, hàng kém chất lượng...; đồng thời, tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh

thuốc BVTV các quy định về quản lý thuốc BVTV và biện pháp xử lý vi phạm.

Tuy nhiên, để công tác quản lý chất lượng thuốc BVTV trên địa bàn huyện Thái Thụy đạt hiệu quả cao, ngoài sự vào cuộc của các ngành chức năng, rất cần sự tự giác của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc

BVTV. Bên cạnh đó, để bảo đảm an toàn về sinh sản phẩm và môi trường sinh thái, người dân không nên lạm dụng thuốc BVTV và cần sử dụng theo nguyên tắc “4 đúng”: đúng thuốc, đúng liều lượng, nồng độ, đúng lúc và đúng cách.

TRẦN TUẤN



Đội quản lý thị trường số 4 kiểm tra cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tại xã Thụy Liên.